

Bản án số: **1032/2016/HSPT**

Ngày: 28/10/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Việt Toàn**
- Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng, ông Phạm Năng Thành
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng, Kiểm sát viên.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Dũng, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 28 tháng 10 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1003/2016/HSPT ngày 10 tháng 10 năm 2016 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 247/2016/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội:

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Mạnh T; sinh năm: 1972; Nơi đăng ký HKTT: Số 7 Hàng H1, phường H2, quận H3, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Cơ K và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); Danh chỉ bản số 212 lập ngày 19/4/2016 tại Công an Quận H, Hà Nội; Tiền án, tiền sự: 04 tiền án, ngày 20/12/1993 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt Cảnh cáo về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 16/11/2000 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 25/10/2001 Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 36 tháng; ngày 04/9/2002 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 24/1/2013 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bắt tạm giam từ ngày 13/4/2016, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội truy tố, xét xử về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 0h15' ngày 13/4/2016 tại ngã tư phố Lê Thái Tổ, Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Tổ công tác Y3-141 Công an

thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Mạnh T điều khiển xe máy Attila biển số 29T-2911 có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra. Khi kiểm tra thu trong túi quần sau bên phải của T một chiếc ví màu nâu bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng (Kết luận giám định là 0,108 gam bột heroin).

Tổ công tác đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hàng Trống để giải quyết, đồng thời thu của T 01 chiếc ví màu nâu và xe máy Attila biển số 29T9-2911.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh T khai nhận: Khoảng 21h ngày 12/4/2016 do nghiện ma túy, T điều khiển xe máy trên đi đến khu vực đối diện số nhà 195 Hồng Hà, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội mua của một nam thanh niên không quen biết 02 gói heroin với giá 200.000đ cho vào ví để vào túi quần sau bên phải mục đích để sử dụng. Đến 0h15' ngày 13/4/2016 T điều khiển xe máy đi đến ngã tư phố Lê Thái Tổ-Tràng Thi, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Người thanh niên bán ma túy do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có điều kiện làm rõ.

Chiếc xe máy Attila biển số 29T9-2911 qua xác minh T mượn của con gái là chị Nguyễn Thị Phương L để đi lại, chị L không biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T nên cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chị L.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 247/2016/HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm p khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Mạnh T 07 (bảy) năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2016.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 9 năm 2016 bị cáo Nguyễn Mạnh T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận nội dung bản án sơ thẩm nêu là đúng, bị cáo nhận tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, hành vi của bị cáo đã rõ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 07 năm tù là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo còn 6 năm-6 năm 6 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Về hình thức: đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T nộp trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo, xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 0h15' ngày 13/4/2016 tại ngã tư phố Lê Thái Tổ, Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Tổ công tác Y3-141 Công an thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Mạnh T giấu trong túi quần sau bên phải của T một chiếc ví màu nâu bên trong có 02 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng (Kết luận giám định là 0,108 gam bột heroin)

Bị cáo tàng trữ 0,108 gam bột heroin; năm 2000 bị cáo có một tiền án, chỉ đến khi bị khởi tố vụ án này gia đình bị cáo mới nộp án phí nên bản này chưa được xóa; năm 2013 bị cáo có 01 tiền án, do vậy lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất độc được, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: bị cáo tàng trữ 0,108 gam bột

heroin, có hai tiền án (năm 2000 và năm 2013) chưa được xóa án tích; bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, do vậy Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo từ 6-12 tháng là không có căn cứ để áp dụng Điều 47 BLHS đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cũng không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ nào mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 247/2016/HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Pháp lệnh số 10 ngày 27.2.2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt **Nguyễn Mạnh T** 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2016.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**